

Số: 88/2025/QĐST-HNGĐ

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Tố M, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số A Phước Tường 2, phường An K (phường Hòa P, quận Cẩm Lệ cũ), TP.Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số A Phước Tường 2, phường An K (phường Hòa P, quận Cẩm Lệ cũ), TP.Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Tố M và ông Nguyễn Tuấn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Tố M và ông Nguyễn Tuấn A thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Bà Trương Thị Tố M và ông Nguyễn Tuấn A xác định: Không có.

Về tài sản chung: Bà Trương Thị Tố M và ông Nguyễn Tuấn A xác định: Không có.

Về nợ chung: Bà Trương Thị Tố M và ông Nguyễn Tuấn A xác định: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Trương Thị Tố M tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà M nộp tại biên lai thu số 0000841 ngày 18/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả lại cho bà M số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trong trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 3 - Đà Nẵng;
- UBND xã Đại Lãnh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam cũ nay là xã Thượng Đức, thành phố Đà Nẵng;
- (Đăng ký kết hôn số 89/2015);
- Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh